THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC Ở VÙNG ĐÔNG THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Nguyễn Hữu Hà Quang*, Trần Thị Thu Hiền†
Email: haquangvlk09@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 05/10/2023
Ngày phản biện đánh giá: 15/05/2024
Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/05/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.405

Tóm tắt: *Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) là quá trình tác động đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ những yếu tố tình cảm, niềm tin, lý tưởng và tất cả được thể hiện thông qua hoạt động thực tiễn của con người. Quản lý hoạt động GDĐĐ là việc làm vô cùng quan trọng, nhất là trong môi trường học đường; bởi lứa tuổi học sinh (HS) là lứa tuổi tìm tòi, học hỏi, bắt chước, nếu các em nhận thức không đúng đắn sẽ dẫn đến hành vi lệch chuẩn, làm băng hoại các giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát và đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh các trường tiểu học ở vùng Đông thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Từ đó, làm cơ sở để các trường có định hướng tổ chức thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nhằm tạo ra tác động tích cực, mang lại hiệu quả cao đối với hoạt động GDĐĐ cho học sinh các trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới hiện nay.*

Từ khóa: *Giáo dục đạo đức, thực trạng quản lý, học sinh tiểu học, Điện Bàn, Quảng Nam.*

I. Đặt vấn đề

Đạo đức là mặt cốt lõi của nhân cách con người, chi phối quan hệ con người với con người, con người với xã hội và thiên nhiên để hình thành và phát triển nhân cách. Sự tiến bộ của xã hội, sự phát triển của xã hội không thể thiếu vai trò của đạo đức. Đạo đức trở thành mục tiêu đồng thời cũng là động lực để phát triển xã hội.

GDĐĐ cho HS là một nội dung quan trọng, là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó nhà trường giữ vai trò then chốt. GDĐĐ cho học sinh là một nhiệm vụ thường xuyên và liên tục trong suốt quá trình giảng dạy ở nhà trường, đặc biệt là bậc Tiểu học (TH) vì GDĐĐ ở cấp TH là làm cho nhân cách của HS phát triển về mặt đạo đức, tạo cơ sở để các em ứng xử

* Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam. Tác giả liên hệ.

† Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ.

đúng đắn các mối quan hệ của trẻ với bản thân, với gia đình bạn bè, thầy cô giáo, với người lớn, nhất là những người già … thể hiện ở những mối quan hệ của các em với bổn phận của mình ở trường , ở lớp, ở gia đình, ở chi đội, ở nơi công cộng….

Tại các trường tiểu học ở vùng Đông thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nói chung và giáo dục đạo đức nói riêng. Sự thiếu hụt về cơ sở vật chất, nguồn lực con người và kinh nghiệm quản lý đã đặt ra nhiều thách thức đối với công tác giáo dục đạo đức tại đây.

II. Một số khái niệm

2.1.Giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học

GDĐĐ cho học sinh tiểu học là một hệ thống các tác động có mục đích, có kế hoạch của các lực lượng giáo dục đến học sinh nhằm nâng cao nhận thức, xây dựng tình cảm, hình thành thói quen, hành vi đạo đức, góp phần hình thành phẩm chất nhân cách toàn diện cho học sinh, đáp ứng mục tiêu yêu cầu giáo dục của nhà trường.

2.2.Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức

Quản lý hoạt động GDĐĐ là sự tác động có ý thức của thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm đưa hoạt động GDĐĐ đạt kết quả mong muốn bằng cách hiệu quả nhất. Về bản chất, quản lý hoạt động GDĐĐ là quá trình tác động có định hướng của chủ thể quản lý lên các thành tố tham gia vào quá trình hoạt động nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu GDĐĐ.

III. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

3.1. Khách thể khảo sát: Nghiên cứu đã lấy ý kiến của 18 cán bộ quản lý và 236 giáo viên dạy các lớp của 07 trường tiểu học trên địa bàn vùng Đông thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3.2. Phương pháp nghiên cứu: Để đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường tiểu học trên địa bàn vùng Đông thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, nghiên cứu đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi nhằm đánh giá về các mặt như Thực trạng quản lý công tác kiểm tra đánh giá và sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong hoạt động GDĐĐ cho HSTH ở vùng Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Số liệu thu thập được xử lý bằng phương pháp thống kê toán học. Trong đó, các phép toán thống kê được sử dụng gồm tỷ lệ phần trăm và điểm trung bình.

+ *Quy cách xử lý số liệu khảo sát*: Chúng tôi sử dụng thang đo Likert Scale với 4 lựa chọn, quy ước sử dụng điểm để đánh giá các mức độ, cụ thể là Tốt: 4 điểm, Khá: 3 điểm; Trung bình: 2 điểm; Kém: 1 điểm. Như vậy, giá trị khoảng cách=(Maximum - Minimum)/n = (4-1)/4 = 0,75

+ *Công thức tính điểm trung bình như sau*:

$$\bar{x} = \frac{1}{N}\sum_{i=1}^{m} x_i n_i$$

x là điểm trung bình; xi là điểm ở mức độ i; ni là số người lựa chọn mức độ i; m là số các mức độ; N là số người tham gia đánh giá.

IV. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quản lý việc thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục đạo đức

Bảng 1. Thực trạng quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả

TT	Công tác kiểm tra đánh giá	Mức độ thực hiện					
		Tốt (4)	Khá (3)	TB (2)	Yếu (1)	Điểm TB	Thứ bậc
1	Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục	153	12	17	0	3,74	1
2	Kiểm tra các hình thức tổ chức, phương pháp	140	16	13	13	3,56	2
3	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của học sinh về hoạt động giáo dục	93	19	25	45	2,88	3
4	Kiểm tra công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường	47	62	28	45	2,61	4
5	Kiểm tra việc bảo quản sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục đạo đức	65	6	69	42	2,52	5

Nhìn vào bảng 1 chúng ta nhận thấy, công tác kiểm tra đánh giá của nhà trường thực hiện từ điểm trung bình 2,52 đến 3,74.

GV và CBQL đánh giá công tác *"Kiểm tra việc bảo quản sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục đạo đức"* ở mức độ thấp nhất điểm trung bình 2,52 xếp thứ bậc 5 tương ứng mức độ "Khá". Công tác "*Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục"*điểm trung bình 3,74 xếp thứ bậc 1 tương ứng với mức độ "Tốt".

Để công tác giáo dục đạo đức đạt hiệu quả thì nhất thiết phải thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá nhằm đánh giá thực trạng những việc đã làm được đồng thời rút kinh nghiệm những việc chưa làm được để điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi. Tuy nhiên, các trường học vẫn chưa chú trọng nội dung này. Vì vậy, các nhà trường cần có biện pháp tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để đem lại hiệu quả giáo dục.

4.2. Quản lý sự phối hợp giữa các lực lượng đối với hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường tiểu học

Bảng 2. Thực trạng quản lý công tác phối hợp giữa các lực lượng

TT	Quản lý sự phối hợp của các lực lượng giáo dục	Mức độ thực hiện					
		Tốt (4)	Khá (3)	TB (2)	Yếu (1)	Điểm TB	Thứ bậc
1	Xây dựng các quy chế phối hợp trong và ngoài nhà trường	25	86	47	42	2,47	3
2	Chủ động tiếp cận các lực lượng tham gia vào công tác giáo dục đạo đức	122	54	24	0	3,49	1
3	Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục đạo đức	60	83	11	46	3,02	2

Số liệu Bảng 2 cho thấy, CBQL và GV đánh giá quản lý công tác phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục đạo đức điểm trung bình từ 2,47 đến 3,49 ứng với mức "Trung bình" đến "Tốt". Trong đó:

Nội dung *"Chủ động tiếp cận các lực lượng tham gia vào công tác giáo dục đạo đức"* được CBQL và GV đánh giá điểm trung bình 3,49, chứng tỏ Nhà trường rất chủ động trong việc tiếp cận các lực lượng tham gia giáo dục nhưng nội dung "*Xây dựng các quy chế phối hợp trong và ngoài nhà trường"* thì chưa được chú trọng, các lực lượng tham gia mang tính nhất thời, chưa có sự gắn kết lâu dài.

Nội dung "*Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục đạo đức"* được CBQL và GV đánh giá điểm trung bình 3,02 tương ứng mức "Khá", cho thấy việc đánh giá lại hoạt động, rút kinh nghiệm thực hiện chưa sâu sắc, mang tính hình thức.

4.3. Đánh giá chung

4.3.1. Những kết quả đạt được

Một là, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tại các trường tiểu học ở vùng Đông thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã thể hiện sự quan tâm và nỗ lực trong việc cải thiện giáo dục đạo đức (GDĐĐ). Các chương trình hỗ trợ đã được triển khai để đảm bảo việc học tập và tổ chức các hoạt động GDĐĐ được thực hiện thường xuyên. Việc xây dựng kế hoạch GDĐĐ cũng như thực hiện các kế hoạch này được thực hiện khá thường xuyên, và bước đầu đã thu được kết quả khả quan;

Hai là, các trường đã triển khai lập kế hoạch tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá; phát hiện, huy động và tiếp nhận các phản hồi từ học sinh, phụ huynh học sinh, và dư luận xã hội để kịp thời cải tiến quy trình. Điều này đảm bảo cho học sinh được hưởng những quyền giáo dục cơ bản về đạo đức và đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời tính đến năng lực và nhu cầu giáo dục đạo đức của học sinh.

Ba là, công tác quản lý phối hợp với các tổ chức xã hội và phi chính phủ có kinh nghiệm trong lĩnh vực GDĐĐ và hỗ trợ cho học sinh được quan tâm. Điều này giúp bổ sung tài nguyên và kiến thức, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chương trình phối hợp

4.3.2. Những tồn tại, hạn chế

Từ kết quả điều tra bằng phiếu hỏi, qua trao đổi trực tiếp và tổng kết từ thực tiễn cho thấy, giáo viên và cán bộ quản lý chưa có mức độ quan tâm cao và sâu sắc đối với việc giáo dục đạo đức cho học sinh. Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch GDĐĐ vẫn thụ động và đối phó, không chủ động đề ra các chương trình và kế hoạch hoạt động cho học sinh;

Bên cạnh đó, việc kết hợp giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội chưa được thực hiện tốt, thiếu sự phối hợp đồng bộ và thống nhất. Công tác kiểm tra và đánh giá hoạt động GDĐĐ chưa được thực hiện thường xuyên và kết quả tự giáo dục của học sinh còn nhiều hạn chế;

Công tác đánh giá lại hoạt động và rút kinh nghiệm trong việc phối hợp với các lực lượng giáo dục đạo đức chưa được thực hiện một cách sâu sắc và hiệu quả, thường mang tính hình thức. Điều này có thể hiểu là việc đánh giá và rút kinh nghiệm không được thực hiện đầy đủ và

chi tiết, chỉ dừng lại ở mức độ bề ngoài mà chưa đi vào chi tiết và cải thiện cụ thể. Công tác này cần được thực hiện một cách toàn diện và chuyên sâu để đảm bảo hiệu quả trong việc cải thiện hoạt động giáo dục đạo đức và tạo ra sự phối hợp mạnh mẽ và thống nhất giữa các lực lượng giáo dục đạo đức.

4.3.3. Nguyên nhân

Thứ nhất, xuất phát từ nhận định mang tính chủ quan của một số giáo viên, nhân viên và từ phía cha mẹ học sinh là do tâm lý lứa tuổi, đó là do thiếu ý thức, thiếu tự chủ không kiềm chế cảm xúc hay dễ bị những văn hóa phẩm không lành mạnh. Đồng thời những học sinh sống trong môi trường giáo dục không tốt, nên tạo cho họ có thói quen không tốt, không lành mạnh, không thừa hưởng sự giáo dục tốt nên không có ý thức tự rèn bản thân;

Thứ hai, nguyên nhân khách quan. Do sự tác động của cơ chế thị trường, ảnh hưởng của xã hội, sự bùng nổ của công nghệ thông tin, văn hóa lai căng cũng ảnh hưởng đến lối sống của học sinh. Do quá trình hội nhập, mở cửa, tâm lý học sinh muốn tiếp thu cái mới, cái lạ nhưng chưa chọn lọc mà học đua đòi nên một bộ phận học sinh chạy theo một cách mù quáng mà không có sự nhận thức đúng đắn. Vì vậy, các nhà giáo dục phải giáo dục cho học sinh nhận thức đầy đủ và đúng đắn vấn đề thì mới hành động một cách chuẩn xác;

Thứ ba, thuộc về công tác quản lý xã hội và quản lý giáo dục. Các bộ phận chức năng trong nhà trường hoạt động chưa đều. Bên cạnh đó, các lực lượng xã hội cũng chưa dành sự quan tâm đúng mức trong công tác GDĐĐ cho học sinh. Công tác này ít nhiều mang tính hình thức, học sinh, cha mẹ HS và xã hội chưa mạnh dạn nhìn nhận sự việc và chưa mạnh mẽ đấu tranh, ngăn chặn. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến nguyên nhân chủ quan và khách quan nêu trên. Nếu có sự phối kết hợp tốt giữa giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội và có những biện pháp hữu hiệu tác động tích cực đến tâm lý học sinh, giúp các em nhận thức đúng đắn thì sẽ cải thiện được hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

V. Kết luận

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, vấn đề giao lưu văn hóa giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ, hoạt động GDĐĐ cho học sinh nói chung và học sinh các trường TH nói riêng đã trở thành bộ phận không thể tách rời đối với mọi hệ thống giáo dục. Do vậy, người lãnh đạo các trường TH với tư cách là chủ thể quản lý tác động đến các em, giúp các em lĩnh hội hệ giá trị chuẩn mực cơ bản để tiếp tục hoàn thiện bản thân và trở thành những công dân có ích, có trách nhiệm với bản thân với cộng đồng và nhân loại.

Để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh bậc TH đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động GDĐĐ cho HSTH trên địa bàn vùng Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho các em thông qua các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Hoạt động GDĐĐ là một trong những nội dung giáo dục có ý nghĩa quyết định việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Theo đó, các trường cần đánh giá đúng thực trạng, xác định rõ nguyên nhân để có định hướng tổ chức

thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nhằm tạo ra tác động tích cực, mang lại hiệu quả cao đối với hoạt động GDĐĐ cho học sinh các trường TH trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023). *Mô hình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.* Hà Nội.

[2]. Nguyễn Phúc Châu (2010). *Quản lý quá trình sư phạm trong nhà trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

[3]. Thủ tướng Chính phủ (2011), *Quyết định số 1895/QĐ-TTg về Phê duyệt Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030.*

[4]. UBND tỉnh Quảng Nam (2017), *Nghị quyết 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025*. Quảng Nam.

THE CURRENT MANAGEMENT OF ETHICAL EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS IN PRIMARY SCHOOL IN THE EASTERN AREA OF DIEN BAN COMMUNE, QUANG NAM PROVINCE

Nguyen Huu Ha Quang[‡], Tran Thi Thu Hien[§]

Abstract: *Ethical education influences educational subjects to form emotional elements, beliefs, and ideals expressed through practical human activities. The management of ethical education activities is of utmost importance, particularly in a school environment. This is because the student age is a time of exploration, learning, and imitation. If they perceive incorrectly, it can lead to deviant behavior, which in turn can destroy moral values and fine customs. The study conducted a survey and evaluated the status of the management of ethical education activities for primary school students in the Eastern region of Dien Ban town, Quang Nam province. This research, by providing a basis for schools to orientate and organize the synchronous implementation of solutions, offers hope for creating a positive impact and bringing high efficiency to educational activities for primary school students in the context of the current innovation scene.*

Keywords: *Ethical education, current management, primary school student, Dien Ban, Quang Nam.*

[‡] Le Hong Phong primary school, Dien Ban, Quang Nam.

[§] Institute of Social Sciences of the Central Region.